

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2019/HS-ST
Ngày 26-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Cao Sơn

Bà Đặng Thị Phương

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Đàm Thành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lương Minh Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2019/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Hoàng Văn T, (tức Hoàng Văn Đ) sinh ngày 05/5/1995 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa 5/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L và bà Lành Thị H (đều đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án: Tại Bản án số 33/2014/HSPT ngày 04/6/2014 Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hoàng Văn T 05 (năm) năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 28/6/2017 Hoàng Văn T chấp hành xong hình phạt tù, án phí dân sự có giá ngạch và bồi thường cho bị hại, bị cáo chưa thi hành xong. Tính đến thời điểm phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích; nhân thân: Có một tiền án; tiền sự: Không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/6/2019, tạm giam ngày 09/6/2019 tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến nay, có mặt.

2. Bị cáo Mai Văn Q, sinh ngày 17/6/1990 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa 6/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn T và bà Chu Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/6/2019 tạm giam ngày 09/9/2019 tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn cho đến nay, có mặt.

- *Người làm chứng*

1. Anh Lô Văn Q, sinh năm 1990, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 15 phút ngày 06/6/2019, tổ công tác Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Ban Công an xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn tiến hành rà soát các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy và nghi sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn xã T. Phát hiện đối tượng Mai Văn Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn và Ban Công an xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đã triệu tập Mai Văn Q đến trụ sở Ủy ban nhân dân, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để làm việc. Tại buổi làm việc Mai Văn Q khai vào các ngày 05 và 06/6/2019 Mai Văn Q được sử dụng trái phép chất ma túy và bán ma túy cùng với Hoàng Văn T (tức Hoàng Văn Đ).

Căn cứ vào tài liệu thu thập được Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Văn T và Mai Văn Q, đồng thời ra Lệnh khám xét chỗ ở của Hoàng Văn T tại thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Qua khám xét, phát hiện tạm giữ: 01(một) túi nilon bên trong có 07 (bảy) gói giấy màu trắng đỏ, bên trong các gói giấy có chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy Heroine) trên mặt bàn trong nhà ở của Hoàng Văn T.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Văn T và Mai Văn Q khai nhận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 04/6/2019 Hoàng Văn T bắt xe khách đi ra thành phố Lạng Sơn mục đích là mua ma túy về sử dụng và bán lại cho các người nghiện khác để kiếm lời, đến khu vực ngã tư M, thành phố L, Hoàng Văn T gặp một người đàn ông khoảng 30 đến 35 tuổi (không rõ họ tên và địa chỉ) Hoàng Văn T hỏi người đàn ông đó là có không (ý là có ma túy Heroine không), người đàn ông trả lời là có, Hoàng Văn T mua ma túy Heroine với giá 3.400.000 đồng (ba triệu bốn trăm nghìn đồng), người đàn ông đó đưa cho Hoàng Văn T 01 (một) gói ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy Hoàng Văn T bắt xe khách về nhà.

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 05/6/2019 Hoàng Văn T sang nhà Mai Văn Q rủ Mai Văn Q sang nhà Hoàng Văn T để sử dụng ma túy Heroine và cùng chia đôi số ma túy mua được làm hai phần, một phần Hoàng Văn T cất đi, phần còn lại được chia ra thành 06 (sáu) gói nhỏ (được gói trong gói giấy màu trắng đỏ) để bán cho những người nghiện ma túy khác, sau đó Mai Văn Q đi về nhà. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Lộc Hữu N đến nhà Hoàng Văn T hỏi mua ma túy Heroine, Hoàng Văn T đã bán 02 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 06/6/2019 Hoàng Văn C (hay gọi là cu B), đến nhà Mai Văn Q hỏi mua 01 (một) gói ma túy Heroine. Mai Văn Q đi ra đến quán nước gần nhà thì gặp Hoàng Văn T, Mai Văn Q nói với Hoàng Văn T “có thằng cu B đến hỏi mua ma túy Heroine”, sau đó Mai Văn Q đi theo Hoàng Văn T về nhà lấy 01 (một) gói ma túy Hoàng Văn T đưa cho Mai Văn Q để bán cho Hoàng Văn C tại trước cửa nhà Mai Văn Q với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Đến khoảng 09 giờ ngày 06/6/2019, Lô Văn Q gọi điện thoại hỏi Hoàng Văn T mua 03 (ba) gói ma túy Heroine. Hoàng Văn T hẹn Lô Văn Q mua bán ma túy tại đường bê tông thôn B, xã T, sau đó Hoàng Văn T rủ Mai Văn Q cùng đi và đưa cho Mai Văn Q 03 (ba) gói ma túy đi đến điểm hẹn, tại đây Mai Văn Q đã bán 03 (ba) gói ma túy Heroine cho Lô Văn Q với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Số tiền có được từ việc bán ma túy cho Hoàng Văn C và Lô Văn Q, Mai Văn Q đều đưa hết cho Hoàng Văn T. Khoảng 11 giờ ngày 06/6/2019 Hoàng Văn T cho Mai Văn Q sử dụng ma túy và cùng chia nhỏ số ma túy còn lại của Hoàng Văn T thành 11 (mười một) gói ma túy tại nhà Hoàng Văn T, khi vừa chia ma túy xong thì có Lộc Hữu N tiếp tục đến nhà Hoàng Văn T hỏi mua ma túy Heroine, Hoàng Văn T đã bán cho Lộc Hữu N 04 (bốn) gói ma túy Heroine với giá 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng). Đối với 07 (bảy) gói ma túy Heroine còn lại lực lượng Công an huyện phát hiện, thu giữ tại chỗ ở của Hoàng Văn T khi khám xét khẩn cấp.

Tại Kết luận giám định số 210/KL-PC09 ngày 10/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong 07 (bảy) gói giấy gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,220 gam (đã trừ bì).

Bản cáo trạng số: 57/CT-VKSLB, ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Hoàng Văn T, Mai Văn Q về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố đối và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn T, Mai Văn Q phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 08 năm đến 09 năm tù, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt bị cáo Mai Văn Q 07 năm đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt

tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo là người nghiện ma túy thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì thư được niêm phong ghi chữ "Vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Văn T" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 0,186gam (không phẩy một trăm tám mươi sáu) ma túy Heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao; tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng vàng, dạng màn hình cảm ứng, bên trong có gắn sim một số IMEI 1: 865266033701211, số IMEI 2: 865266033701203. Tình trạng: Điện thoại cũ đã qua sử dụng; truy thu số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy ngày 5,6/6/2019 số tiền là 1.000.000đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình là do bản thân nghiện ma túy nên 04/6/2019 đã ra ngã tư M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán cho những người nghiện ma túy khác, ngày 05/6/2019 Hoàng Văn T sang nhà Mai Văn Q rủ sử dụng ma túy Heroine và cùng chia đôi số ma túy mua được làm hai phần, một phần Hoàng Văn T cất đi, phần còn lại được chia ra thành 06 (sáu) gói nhỏ để bán cho những người nghiện ma túy khác, khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày Hoàng Văn T bán 02 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) cho Lộc Hữu N; ngày 06/6/2019 Hoàng Văn T và Mai Văn Q bán cho Hoàng Văn C (hay gọi là cu B) 01 (một) gói ma túy Heroine giá 100.000đồng (một trăm nghìn đồng), bán cho Lô Văn Q 03 (ba) gói ma túy với giá 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng), bán cho Lộc Hữu N 04 (bốn) gói ma túy Heroine với giá 400.000đồng (bốn trăm nghìn đồng), số tiền bán ma túy Mai Văn Q đưa hết cho Hoàng Văn T.

Người làm chứng: Anh Lô Văn Q tại cơ quan điều tra đã khai nhận ngày 05/6/2019 Lô Văn Q và Lộc Hữu N vào thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy với Mai Văn Q với giá 100.000 đồng về sử dụng, ngày 6/6/2019 Lô Văn Q một mình đi thôn B xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy với Mai Văn Q với giá 300.000 đồng về sử dụng.

Tại phần tranh luận và lời nói sau cùng các bị cáo đã nhận thấy hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để có cơ hội sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người làm chứng anh Lộc Văn Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ đã có lời khai đầy đủ. Xét thấy việc vắng mặt của người làm chứng không

ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện là hợp pháp.

[3] Lời khai của các bị cáo Hoàng Văn T, Mai Văn Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và biên bản bắt người trong trường hợp khẩn cấp, phù hợp với bản Kết luận giám định số: 210/KL-PC09 ngày 10/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua thẩm vấn tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 04/6/2019 Hoàng Văn T bắt xe khách ra thành phố Lạng Sơn mục đích là để mua ma túy về sử dụng và bán lại cho các người nghiện khác để kiếm lời, khoảng 20 giờ 30 phút ngày 05/6/2019 Hoàng Văn T bán 02 gói ma túy Heroine với giá 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) cho Lộc Hữu N; ngày 06/6/2019 Hoàng Văn T và Mai Văn Q bán cho Hoàng Văn C (hay gọi là Cu B) 01 (một) gói ma túy Heroine giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), bán cho Lô Văn Q 03 gói ma túy Heroine với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), bán cho Lộc Hữu N 04 (bốn) gói ma túy Heroine với giá 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng), số tiền bán ma túy Mai Văn Q đưa hết cho Hoàng Văn T. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo là đúng quy định của pháp luật. Do vậy có đủ căn cứ khẳng định các bị cáo Hoàng Văn T, Mai Văn Q phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội vì chất ma túy cũng như tệ nạn ma túy nói chung đang làm nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Ma túy là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, gây tác hại cho sức khỏe của con người, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Các bị cáo biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện là thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải có một hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Đây là vụ án có đồng phạm mang tính chất giản đơn, do các bị cáo cùng cố ý thực hiện. Nên các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra và cùng phải chịu chế tài do điều luật quy định nhưng về nguyên tắc mỗi đồng phạm phải chịu trách nhiệm độc lập do hành

vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với mình.

[6] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015; về tình tiết tăng nặng bị cáo Mai Văn Q không có tình tiết tăng nặng, bị cáo Hoàng Văn T có tình tiết tăng nặng, năm 2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử và tuyên phạt 05 năm tù về tội Cố ý gây thương tích tính đến thời điểm phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là tái phạm, về nhân thân bị cáo Mai Văn Q là người có nhân thân tốt.

[7] Để có một hình phạt thỏa đáng phù hợp với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo. Xét thấy bị cáo Hoàng Văn T là người trực tiếp mua ma túy về sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời, bản thân bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, vậy mà bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện trở thành người công dân tốt cho xã hội và gia đình, nay lại tiếp tục phạm tội; đối với bị cáo Mai Văn Q khi biết bị cáo Hoàng Văn T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị cáo không can ngăn hoặc báo cơ quan chức năng về việc mua bán trái phép chất ma túy của Hoàng Văn T mà bị cáo còn giúp sức và trực tiếp bán chất ma túy cho những người nghiện khác, chứng tỏ bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, do vậy cần phải một hình phạt nghiêm khắc, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và giữ được sự nghiêm minh của pháp luật, phù hợp với mức độ, tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

[8] Hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với các bị cáo. Biên bản xác minh ngày 03/7/2019 và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, thể hiện các bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng.

[9] Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo, mức đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Hoàng Văn T tại khu ngã tư M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, do không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý trong vụ án là có căn cứ Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với Lộc Hữu N và Lô Văn Q là đối tượng nghiện ma túy, đã có hành vi mua trái phép chất ma túy với Hoàng Văn T và Mai Văn Q về sử dụng để thỏa mãn nhu cầu, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã lập hồ sơ chuyển về nơi cư trú để áp dụng biện pháp quản lý, giáo dục theo Nghị Định 111/2013 /NĐ/CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ là đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không xem xét

[12] Đối với Hoàng Văn C có hành vi mua ma túy với Mai Văn Q, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng Hoàng Văn C vắng mặt nơi cư trú. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

[13] Về vật chứng: 01(một) phong bì thư được niêm phong ghi chữ "Vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Văn T" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 0,186gam (không phải một trăm tám mươi sáu) ma túy Heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng vàng, dạng màn hình cảm ứng, bên trong có gắn một sim, số IMEI 1: 865266033701211, số IMEI 2: 865266033701203: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy: 0,186 gam(không phải một trăm tám mươi sáu) ma túy Heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói trong 01 (một) phong bì thư được niêm phong ghi chữ "Vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Văn T" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới do Nhà nước quản lý cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng vàng, dạng màn hình cảm ứng, bên trong có gắn một sim, số IMEI 1: 865266033701211, số IMEI 2: 865266033701203 điện thoại cũ đã qua sử dụng là điện thoại liên lạc để mua bán ma túy cần tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước; số tiền là 1.000.000đồng do bị cáo Hoàng Văn T bán ma túy ngày 5,6/6/2019 đây là số tiền do phạm tội mà có cần truy thu để sung nộp ngân sách Nhà nước quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[14] Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

[15] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 47, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Hoàng Văn T

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Mai Văn Q

Căn cứ khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn T (tức Hoàng Văn Đ), Mai Văn Q phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T (tức Hoàng Văn Đ) 08 năm, 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 06/6/2019.

Xử phạt bị cáo Mai Văn Q 07 năm tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 06/6/2019.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 0,186 gram (không phẩy một trăm tám mươi sáu) ma túy Heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói trong 01 (một) phong bì thư được niêm phong ghi chữ "Vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Văn T" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

Tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng vàng, dạng màn hình cảm ứng, bên trong có gắn một sim, số IMEI 1: 865266033701211, số IMEI 2: 865266033701203 điện thoại cũ đã qua sử dụng. (Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản bàn giao nhận vật chứng ghi ngày 13 tháng 9 năm 2019).

4. Biện pháp tư pháp: Truy thu đối với bị cáo Hoàng Văn T số tiền là 1.000.000 đồng (một triệu đồng) do bán ma túy mà có

5. Án phí: Các bị cáo Hoàng Văn T, Mai Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h Lộc Bình, t.Lạng Sơn;
- Công an h Lộc Bình, t.Lạng Sơn;
- CQTHAHSCA h.L, t.Lạng Sơn;
- CCTHADS h L,t.Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Thị Ngọc